

Bản án số: 153/2022/HS-ST
Ngày: 15-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Bình

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Di
2. Ông Huỳnh Minh

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Quốc Tín – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tham gia phiên tòa:*** Ông Vũ Văn Long- Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 155/2022/TLST-HS ngày 18-11-2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 148/2022/QĐXXST-HS ngày 01-12-2022 đối với bị cáo:

Trần Thị Thanh H, sinh năm 1987 tại Bà Rịa-Vũng Tàu; nơi cư trú: Khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 00/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Thanh T, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1956; có chồng Bùi N, sinh năm 1971 và 01 con, sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

- ***Bị hại:*** Anh Lê Hữu B, sinh năm 2002; địa chỉ: Khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền để trả nợ và tiêu xài cá nhân nên vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 14-9-2022, Trần Thị Thanh H (sinh năm: 1987; HKTT: Khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh BR-VT) đi bộ xung quanh khu vực H cư trú để tìm tài sản chiếm đoạt. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, khi đi đến khu vực gần nhà anh Lê

Hữu B (sinh năm: 2002; HKTT: Khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh BR-VT), H nhìn thấy xe mô tô, nhãn hiệu Vision, màu xanh, biển số 77H1-244.43 của anh B đang dựng tại khu vực đất trống bên cạnh nhà anh B. Lúc này, H đi đến gần chiếc xe mô tô của anh B phát hiện cốp xe của anh B chưa đóng nên H mở cốp xe ra xem, trong cốp xe có 01 cái ví màu đen. Thấy vậy, H lấy cái ví của anh B đi đến khu vực không có đèn chiếu sáng gần đó để kiểm tra bên trong ví có số tiền 8.970.000đ. H lấy hết số tiền trên cất giấu trong người, sau đó mang cái ví bỏ lại vào cốp xe của anh B rồi bỏ đi. Đến ngày 16-9-2022, anh B phát hiện bị mất trộm tài sản. Qua trích xuất camera, anh B phát hiện có một người phụ nữ lấy trộm tài sản của mình nên đã đến Công an thị trấn L trình báo sự việc.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Thị Thanh H đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ và xử lý:

- Thu giữ của Trần Thị Thanh H số tiền 2.500.000đ, đây là tiền của H chiếm đoạt của anh B nhưng chưa sử dụng hết. Quá trình điều tra, H tiếp tục giao nộp số tiền 6.470.000đ để bồi thường cho anh Lê Hữu B Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L đã ra Quyết định xử lý vật chứng giao trả lại số tiền 8.970.000đ cho anh B.

- 01 đĩa CD chứa đựng dữ liệu hình ảnh Trần Thị Thanh H thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 14-9-2022, lưu theo hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Lê Hữu B sau khi nhận lại tiền bị chiếm đoạt không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 157/CT-VKS�Đ ngày 16-11-2022, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu truy tố bị cáo Trần Thị Thanh H về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội "*Trộm cắp tài sản*". Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án.

Về xử lý vật chứng:

- Thu giữ của Trần Thị Thanh H số tiền 2.500.000đ là tiền H chiếm đoạt của anh B nhưng chưa sử dụng hết. Quá trình điều tra H tiếp tục giao nộp số tiền 6.470.000đ để bồi thường cho anh Lê Hữu B. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L đã ra Quyết định xử lý vật chứng giao trả lại số tiền 8.970.000đ cho anh B.

- 01 đĩa CD chứa đựng dữ liệu hình ảnh Trần Thị Thanh H thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 14-9-2022, đề nghị tiếp lưu theo hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Lê Hữu B sau khi nhận lại số tiền bị chiếm đoạt, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và không có ý kiến gì về luận tội của kiểm sát viên. Lời nói sau cùng bị cáo xin được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

[1] *Về tố tụng:* Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện L, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã tuân thủ nghiêm chỉnh theo thủ tục tố tụng trong việc thu thập chứng cứ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai đầy đủ tại Cơ quan điều tra nên HĐXX vẫn tiến hành xét xử vụ án theo Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] *Về tội danh và điều luật áp dụng:* Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử đã có căn cứ xác định nội dung vụ án như sau:

Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 14-9-2022, bị cáo Trần Thị Thanh H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt số tiền 8.970.000đ của anh Lê Hữu B để trong ví bỏ trong cốp xe mô tô dựng tại khu vực đất trống bên cạnh nhà anh B thuộc khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Vì vậy, hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự đúng như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố.

[3] *Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:*

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo hộ, gây bất an trong dư luận và mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có đầy đủ năng

lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động nên bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy cần phải có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã tự nguyện trả lại số tiền trộm cắp cho bị hại. Nên cần áp dụng điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng và có khả năng tự cải tạo. Để đảm bảo mục đích của hình phạt là răn đe phòng ngừa tội phạm, đồng thời tạo điều kiện để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt. Do đó, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về việc đề nghị áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo là có căn cứ nên được HĐXX chấp nhận.

[5] *Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại anh Lê Hữu B đã nhận đủ số tiền và không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[6] *Về các vấn đề khác:*

- Thu giữ của Trần Thị Thanh H số tiền 2.500.000đ là tiền H chiếm đoạt của anh B nhưng chưa sử dụng hết. Quá trình điều tra H tiếp tục giao nộp số tiền 6.470.000đ để bồi thường cho anh Lê Hữu B. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Điền đã ra Quyết định xử lý vật chứng giao trả lại số tiền 8.970.000đ cho anh B là phù hợp.

- Tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án 01 đĩa CD chứa đựng dữ liệu hình ảnh Trần Thị Thanh H thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 14-9-2022.

[7] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Thị Thanh H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Thị Thanh H 07 (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 14 (mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện L nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo được hưởng án treo vắng mặt nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại Điều 87 của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 93 của Luật Thi hành án hình sự; Nếu phạm tội mới trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo và tổng hợp với hình phạt của Bản án theo quy định của Bộ luật Hình sự.

3. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (15-12-2022) hoặc kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật (đối với đương sự vắng mặt), bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu yêu cầu xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- VKSND huyện L;
- Công an huyện L;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- PC10 và PV06 Công an tỉnh BR-VT;
- Chi Cục THA dân sự huyện L;
- UBND thị trấn L, huyện.L;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký và đóng dấu)

Phạm Thị Bình

